

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ Y TẾ MEDILIFES
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ Y TẾ MEDILIFES

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MEDILIFES MEDICAL SUPPLIES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109048708

3. Ngày thành lập: 31/12/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà 31 Lô C13 khu C, Đô thị Geleximco, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0975288666

Fax:

Email: vanphong@medilifes.com

Website: <http://www.medilifes.com>

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn thiết bị chuyên dụng phục vụ làm sạch cảnh quan môi trường, nhà ở; thiết bị bảo dưỡng kính, sàn, thiết bị nội thất,... - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình được sản xuất từ chất liệu giấy, gỗ, tre, nứa, sợi bông, chất liệu thân thiện với môi trường. - Bán buôn các thiết bị chiếu sáng, thiết bị trang trí nội thất và ngoại thất, các thiết bị hoạt động bằng năng lượng mặt trời.	4649(Chính)
2.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
3.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn tinh dầu organic - Bán buôn thiết bị chuyên dụng phục vụ làm sạch cảnh quan môi trường, nhà ở; thiết bị bảo dưỡng kính, sàn, thiết bị nội thất,... - Bán buôn hóa chất.	4669
4.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ tinh dầu organic - Bán lẻ thiết bị chuyên dụng phục vụ làm sạch cảnh quan môi trường, nhà ở; thiết bị bảo dưỡng kính, sàn, thiết bị nội thất,... - Bán lẻ hóa chất.	4773

5.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
6.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
8.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc được sản xuất từ chất liệu giấy, chất liệu thân thiện với môi trường khác.	4641
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị chuyên ngành massage, xông hơi, phục hồi chức năng.	4659
10.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
11.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
14.	Xuất bản phần mềm	5820
15.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
16.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
17.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
19.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
20.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ lưu trú ngắn ngày	5510
22.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
23.	Dịch vụ ăn uống khác (Không bao gồm quầy bar)	5629
24.	Đại lý du lịch	7911
25.	Điều hành tua du lịch	7912

26.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
27.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
28.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
30.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
31.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
32.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
33.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
34.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
35.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
36.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
37.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
38.	Bán buôn thực phẩm	4632
39.	Bán buôn đồ uống	4633
40.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
41.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
42.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
43.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
44.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
45.	In ấn	1811
46.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
47.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Hoạt động chống mối mọt, côn trùng cho công trình.	4390
48.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
49.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
50.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
51.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
52.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
53.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299

6. Vốn điều lệ: 9.860.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TRUNG THẮNG	Số 227 Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	197.200	1.972.000.000	20,000	030070000101	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	197.200	1.972.000.000	20,000		
2	CAO THỊ LAN	Số 7 Ngõ 2 Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	197.200	1.972.000.000	20,000	038176007294	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	197.200	1.972.000.000	20,000		

3	NGUYỄN THỊ HIỀN	Tổ dân phố 2, Yên Bình, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	197.200	1.972.000.000	20,000	034183009701
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	197.200	1.972.000.000	20,000	
4	NGUYỄN TRUNG SÁNG	Số 5/548 ngách 53 Nguyễn Văn Cừ, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	197.200	1.972.000.000	20,000	030079007350
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	197.200	1.972.000.000	20,000	
5	NGUYỄN VĂN HIẾU	P416-C11, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	197.200	1.972.000.000	20,000	030086002789
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	197.200	1.972.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN TRUNG THẮNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc*

Sinh ngày: 20/04/1970

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 030070000101

Ngày cấp: 30/06/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và ĐKQL về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 227 Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số 227 Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội